

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 06-5-2025

V/v Ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc Trân

Bà Nguyễn Hồng Xứng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:

Ông Trịnh Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 56/2024/HNGĐST ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ A, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số 1057/6 Lâm Quang Ky, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá tỉnh Kiên Giang

- Bị đơn: Ông Dang Hung Van, sinh năm 1945

Địa chỉ: Số 11412-122 Ave NW Edmonton, AB T5G-OH6, Canada

(Bà Mỹ A có đơn xin vắng mặt, ông Van vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22/3/2024 và bản tự khai ngày 10/5/2024 bà Nguyễn Thị Mỹ A trình bày: Năm 2015, bà và ông Dang Hung Van tự quen biết, quá trình tìm hiểu phát sinh tình cảm và tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký

kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vào ngày 04/10/2017.

Sau khi kết hôn, ông Dang Hung Van về Canada sinh sống và hứa hẹn làm thủ tục bảo lãnh bà sang định cư tại Canada. Thời gian đầu hàng năm ông Van đều về Việt Nam thăm bà, vợ chồng vẫn giữ liên lạc qua điện thoại. Đến năm 2022, ông Van có về Việt Nam thăm bà lần nữa rồi trở về Canada sinh sống, đến nay do ông đã già yếu nên ít liên lạc với bà, không về Việt Nam được vì lý do sức khỏe và cũng không thể bảo lãnh bà sang Canada đoàn tụ.

Nay bà nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng, hôn nhân giữa bà và ông Dang Hung Van không thể duy trì chung sống với nhau nên bà yêu cầu ly hôn với ông Dang Hung Van.

Về con chung; tài sản chung; nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn ông Dang Hung Van*: vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án và chưa có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ A theo thủ tục ủy thác niêm yết tại trụ sở và trên Cổng thông tin của Đại sứ quán Việt Nam tại Canada.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm*: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ A với bị đơn ông Dang Hung Van.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về thủ tục: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ A có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Dang Hung Van vắng mặt trong quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã thực hiện theo thủ tục ủy thác tư pháp hợp lệ. Do vậy căn cứ nên căn cứ Điều 228, Điều 238, Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mỹ A và ông Dang Hung Van là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vào ngày 04/10/2017 là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nguyên nhân ly hôn: Do vợ chồng không có nhiều thời gian chung sống, khoảng cách địa lý và hiện tại ông Dang Hung Van đã tuổi cao sức yếu nên không bảo lãnh bà Mỹ A sang Canada đoàn tụ, ông bà đã không còn liên lạc từ cuối năm 2022 đến nay. Tòa án đã thực hiện thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng tại trụ sở

và trên Cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại Canada nhưng ông Dang Hung Van không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ A.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mỹ A và ông Dang Hung Van đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thống nhất theo quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ A đối với ông Dang Hung Van. Về con chung, tài sản chung, nợ chung bà Nguyễn Thị Mỹ A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3]. Án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, bà Nguyễn Thị Mỹ A phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0006271 ngày 02/5/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

[4]. Chi phí thực hiện ủy thác tư pháp: Áp dụng khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 7 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC.

- Chi phí thực tế: Bà Nguyễn Thị Mỹ A phải chịu chi phí thực tế 100 đô Canada, bà Mỹ A đã nộp xong.

- Phí ủy thác tư pháp: Bà Nguyễn Thị Mỹ A phải chịu phí ủy thác tư pháp 200.000 đồng, bà Mỹ A đã nộp theo biên lai thu số 0005599 ngày 30/7/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 38, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ A với bị đơn ông Dang Hung Van.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ A được ly hôn với ông Dang Hung Van.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ A xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai 0006271 ngày 02/5/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

4. Chi phí thực hiện ủy thác tư pháp:

- Chi phí thực tế: Bà Nguyễn Thị Mỹ A phải chịu chi phí thực tế 100 đô Canada, bà Mỹ A đã nộp xong.

- Phí ủy thác tư pháp: Bà Nguyễn Thị Mỹ A phải chịu phí ủy thác tư pháp 200.000 đồng, bà Mỹ A đã nộp theo biên lai thu số 0005599 ngày 30/7/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

5. Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Mỹ A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được Tòa án niêm yết.

Riêng ông Dang Hung Van có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung./.

**Nơi nhận :**

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THA dân sự tỉnh Kiên Giang;
- UBND thành phố Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Nguyễn Thị Kim Hương**

**PEOPLE'S COURT OF  
KIEN GIANG PROVINCE**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

-----  
Judgment No.72/2025/HNGD-ST

Date: May 6, 2025

About divorce

**IN THE NAME OF  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
PEOPLE'S COURT OF KIEN GIANG PROVINCE**

- *The composition of the first instance trial panel includes:*

*Judge - Presiding Judge:* Ms. Nguyen Thi Kim Huong

*People's Jurors:* Ms. Tran Thi Ngoc Tran

Ms. Nguyen Hong Xung

- *Court Secretary:* Ms. Tran Ngoc Linh - Secretary of the People's Court of Kien Giang province.

- *Representative of People's Procuracy of Kien Giang province:* Mr. Trinh Van Duong, Prosecutor.

On May 6, 2025, at the headquarters of People's Court of Kien Giang province, the first instance public trial of the family marriage case accepted No. 56/2024/HNGDST dated May 2, 2024 regarding "Divorce" according to the Decision to bring the case to trial No. 125/2024/QDXXST-HNGD dated December 20, 2024, between the litigants:

- *Plaintiff:* Ms. **Nguyen Thi My A**, born in 1975

Address: No. 1057/6 Lam Quang Ky, An Hoa ward, Rach Gia city, Kien Giang province.

- *Defendant:* Mr. **Dang Hung Van**, born in 1945

Address: No. 11412-122 Ave NW Edmonton, AB T5G-OH6, Canada

(Ms. My A had a request for absence, Mr. Van was absent)

**CASE CONTENT:**

- According to the lawsuit dated March 22, 2024 and the self-declaration dated May 10, 2024, Ms. Nguyen Thi My A stated that in 2015, she and Mr. Dang Hung Van met each other, developed feelings for each other during the process of getting to know each other and voluntarily got married, and registered their marriage at the People's Committee of Rach Gia city, Kien Giang province on October 4, 2017.

After getting married, Mr. Dang Hung Van returned to Canada to live and promised to sponsor her to immigrate to Canada. At first, Mr. Van returned to Vietnam to visit her every year, and the couple kept in touch by phone. In 2022, Mr. Van returned to Vietnam to visit her again and then returned to Canada to live.



Now, because he is old and weak, he has little contact with her, cannot return to Vietnam for health reasons, and cannot sponsor her to reunite in Canada.

Now she realizes that there is no longer any love between husband and wife, the marriage between her and Mr. Dang Hung Van cannot be maintained and they cannot live together, so she requests a divorce from Mr. Dang Hung Van.

Regarding common children; common property; no common debt, no request for Court settlement.

- *Defendant Mr. Dang Hung Van*: was absent during the entire proceedings at the Court and has not yet submitted a written statement expressing his opinion on Ms. Nguyen Thi My A's request for divorce according to the entrustment procedure posted at the headquarters and on the information portal of the Vietnamese Embassy in Canada.

- *The representative of the People's Procuracy of Kien Giang province expressed his opinion*: regarding the compliance with procedural law by the Judge, the Trial Panel, the Court Secretary and the Plaintiff, they have complied with the provisions of the Civil Procedure Code. Regarding the content of the settlement of the case, the Trial Panel requested the Trial Panel to accept the request for divorce of the Plaintiff, Ms. Nguyen Thi My A, with the Defendant, Mr. Dang Hung Van.

#### **JUDGMENT OF THE COURT:**

[1]. Regarding the procedure: Plaintiff Ms. Nguyen Thi My A submitted a request for absence, defendant Mr. Dang Hung Van was absent during the proceedings. The Court has implemented the valid judicial entrustment procedure. Therefore, based on Articles 228, 238, and 477 of the Civil Procedure Code, the Trial Panel unanimously agreed to try the plaintiff and defendant in absentia.

[2]. Regarding the content: The marriage relationship between Ms. Nguyen Thi My A and Mr. Dang Hung Van is a voluntary marriage, registered their marriage at the People's Committee of Rach Gia city, Kien Giang province on October 4, 2017, which is a legal marriage according to the provisions of Article 8 and Article 9 of the Law on Marriage and Family in 2014.

Regarding the reason for divorce: Because the couple did not have much time together, the geographical distance and currently Mr. Dang Hung Van is old and weak, he did not sponsor Ms. My A to reunite in Canada, they have not been in contact since the end of 2022. The court has carried out the procedure of posting the procedural documents at the headquarters and on the electronic information portal of the Vietnamese Embassy in Canada, but Mr. Dang Hung Van did not have a document expressing his opinion on Ms. Nguyen Thi My A's request for divorce.

Considering that the marriage between Ms. Nguyen Thi My A and Mr. Dang Hung Van has fallen into a serious situation, the common life cannot be prolonged, the purpose of the marriage cannot be achieved. Pursuant to Article 56 of the Law on Marriage and Family, the Trial Panel agrees with the proposal viewpoint of the People's Procuracy of Kien Giang province, accepting Ms. Nguyen Thi My A's request for divorce from Mr. Dang Hung Van. Regarding the common children, common assets, common debts, Ms. Nguyen Thi My A



determined that there were none, did not request the Court to resolve, so it is exempted from consideration.

[3]. Court fees: First instance marriage and family court fees: Pursuant to Article 147 of the Civil Procedure Code, Ms. Nguyen Thi My A must pay VND 300,000, deducting the advance payment of VND 300,000 according to the receipt No. 0006271 dated May 2<sup>nd</sup>, 2024 of the Civil Judgment Enforcement Department of Kien Giang province.

[4]. Cost of performing judicial entrustment: Applying Clause 3, Article 153 of the Civil Procedure Code; Article 7 of Joint Circular No.12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC.

- Actual cost: Ms. Nguyen Thi My A must pay the actual cost of 100 Canadian dollars, which Ms. My A has already paid.

- Judicial commission fee: Ms. Nguyen Thi My A must pay a judicial commission fee of VND 200,000, which Ms. My A paid according to the receipt number 0005599 dated July 30, 2024 of the Civil Judgment Enforcement Department of Kien Giang province.

*For the above reasons;*

#### **DECIDED:**

Pursuant to Clause 2, Article 38, Clause 4, Article 147, Clause 1, Article 228, Article 266, Article 273, Point d, Clause 1, Article 469, Point c, Clause 6, Article 477, Clause 2, Article 479 of the Civil Procedure Code;

Applying Article 56 of the 2014 Law on Marriage and Family; Resolution No. 326/2016/UBTVQH14 dated December 30, 2016 of the National Assembly Standing Committee on collection, exemption, reduction, collection, payment, management and use of court fees and charges.

Judged:

Accepting the request for divorce of the plaintiff Ms. Nguyen Thi My A with the defendant Mr. Dang Hung Van.

1. Regarding marital relations: Ms. Nguyen Thi My A was divorced from Mr. Dang Hung Van.

2. Regarding common children, common assets, common debts: Ms. Nguyen Thi My A confirmed none, did not request a settlement, so the Court did not consider them.

3. Court fees: Ms. Nguyen Thi My A must pay the marriage and family court fees of VND 300,000 (Three hundred thousand Dongs), which will be deducted from the advance payment of court fees of VND 300,000 (Three hundred thousand Dongs) according to the receipt 0006271 dated May 2, 2024 of the Civil Judgment Enforcement Department of Kien Giang province.

4. Cost of performing judicial entrustment:

- Actual cost: Ms. Nguyen Thi My A must pay the actual cost of 100 Canadian dollars, which Ms. My A has already paid.



- Judicial commission fee: Ms. Nguyen Thi My A must pay a judicial commission fee of VND 200,000, which Ms. My A paid according to the receipt number 0005599 dated July 30, 2024 of the Civil Judgment Enforcement Department of Kien Giang province.

5. Right to appeal: Ms. Nguyen Thi My A has the right to appeal the judgment within 15 days from the date of receipt of the judgment or from the date the judgment is posted by the Court.

Mr. Dang Hung Van has the right to appeal within 01 month from the date the judgment is validly served or from the date the judgment is posted according to the provisions of law.

In case the judgment is enforced according to the provisions of Article 2 of the Law on Civil Judgment Enforcement amended and supplemented, the person entitled to civil judgment enforcement and the person subject to civil judgment enforcement have the right to agree on judgment enforcement, the right to request judgment enforcement, voluntarily enforce the judgment or being forced to enforce the judgment according to the provisions of Articles 6, 7, 7a, 7b and Article 9 of the Law on Civil Judgment Enforcement amended and supplemented; the statute of limitations for judgment enforcement is implemented according to the provisions of Article 30 of the Law on Civil Judgment Enforcement, amended and supplemented./.

***Recipients:***

- People's Procuracy of Kien Giang province;
- Civil Judgment Enforcement Department of Kien Giang province;
- People's Committee of Rach Gia city;
- Litigants;
- Filed: case records.

**FOR FIRST INSTANCE TRIAL PANEL  
JUDGE – PRESIDING JUDGE**

(signed and sealed)

**Nguyen Thi Kim Huong**





Tôi: Lư Thị Thùy Oanh, Căn cước công dân số: 091174014320  
cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ tiếng Việt sang tiếng Anh.  
*I, Lu Thi Thuy Oanh, Citizen ID card No. 091174014320*  
*Guarantee to translate exactly the content of this paper/document from Vietnamese to English.*

Ngày 30 tháng 06 năm 2025  
*On this 30<sup>th</sup> day of June, 2025*  
(Người dịch ký và ghi rõ họ tên)  
*Full name, signature of the translator*



**Lư Thị Thùy Oanh**



Ngày 30 tháng 06 năm 2025

(Bằng chữ: Ngày Ba mươi Tháng sáu Năm hai ngàn không trăm hai mươi lăm)

Tại: Phòng Tư pháp thành phố Rạch Giá

Tôi: **Đình Dương Vũ**, là P. Trưởng phòng Tư pháp thành phố Rạch Giá

*On this 30<sup>th</sup> day of June, 2025*

*(In words: The Thirtieth day of June, Two Thousand and Twenty-Five)*

*At the Justice Department of Rach Gia city*

My name is **Đình Dương Vũ** ..... - P. Chief of Justice Department of Rach Gia city

### CHỨNG THỰC - CERTIFIES

Bà : Lư Thị Thùy Oanh là người đã ký vào bản dịch này trước mặt tôi.

Mrs. Lu Thi Thuy Oanh is the one who signed her name on this translation before me

Số chứng thực (Certified No.) **1844**. Quyển số (Book No.) 01-SCT/CKND

Ngày 30 tháng 06 Năm 2025

*On this 30<sup>th</sup> day of June, 2025*

**P. TRƯỞNG PHÒNG - P. CHIEF OF DEPARTMENT**

(Ký tên và đóng dấu)

*(Signed and sealed)*



**Đình Dương Vũ**

